

Bản án số: 189/2020/HSST  
Ngày: 22-9-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Nguyễn Thanh Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Quang Xet;

Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh – Giáo viên hưu trí.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Phan Tấn Thành – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số 186/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Lê Ngọc D**, sinh ngày 28-4-2002 tại H; nơi cư trú: Thôn Ngọc Bò, thị trấn K, huyện T, tỉnh H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc Hiện, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 02-5-2020 đến nay. Có mặt.

2. **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1995 tại T; Nơi cư trú: Thôn Hương Đại, xã Đức Hương, huyện V, tỉnh T; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thủy, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Nghia, sinh năm 1970; tiền sự: không;

Tiền án:

- Ngày 21-9-2015, bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 67/2015/HSST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11-3-2016.

- Ngày 12-9-2016, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 117/2016/HSST. Bị cáo chấp hành xong ngày 23-10-2016.

- Ngày 22-8-2018, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 53/2018/HSST. Bị cáo chấp hành xong ngày 07-4-2019.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02-5-2020 đến nay. Có mặt.

3. **Đặng Nhật L**, sinh ngày 2000 tại Cà Mau; nơi cư trú: ấp Cái Bát, xã Hòa Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà mau; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quốc Việt, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Thu, sinh năm 1975; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 02-5-2020 đến nay. Có mặt.

4. **Lê Minh K**, sinh ngày 11-7-2002 tại Kiên Giang; nơi cư trú: ấp Minh Hòa, xã Đông Hòa, huyện An Ninh, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: khu phố Long Bình, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Phú Nhuận, sinh năm 1971 và bà Phan Thị Mai, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Minh K: Ông Lê Phú Nhuận, sinh năm 1971 và bà Phan Thị Mai, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp Minh Hòa, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang (là cha, mẹ ruột của bị cáo)

Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh K: Ông Nguyễn Văn Hiền – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Sở tư pháp tỉnh Bình Dương.

*Bị hại:* Công ty TNHH MTV Bao bì Phước Hiệp Thành; địa chỉ: khu phố Khánh Vân, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: ông Lê Văn Khôi, sinh năm: 1978; địa chỉ: khu phố Khánh Vân, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền của Công ty (Văn bản ủy quyền ngày 20-5-2020).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Công Yển, sinh năm 1974; địa chỉ: khu phố Khánh Vân, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Thanh Thuận, sinh năm 1996; địa chỉ: khu phố Khánh Vân, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

3. Bà Phan Thị Mai, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp Minh Hòa, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: khu phố Long Bình, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

*Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 2006. Vắng mặt.

- Ông Trần Văn Phước, sinh năm 2007. Vắng mặt.
- Ông Lê Văn Hiếu, sinh năm 2007. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lê Ngọc D, Nguyễn Văn T, Đặng Nhật L, Lê Minh K, Nguyễn Minh T, Trần Văn Phước và Lê Văn Hiếu có mối quan hệ là bạn bè với nhau, tất cả đều sống lang thang tại khu vực phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 30-4-2020, sau khi chơi game xong, D đi bộ đến quán cà phê (không tên) gần Bệnh viện An Phước Sài Gòn thuộc khu phố Khánh Vân, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương để ngủ. Khi đi ngang qua Bệnh viện An Phước Sài Gòn, D thấy Nguyễn Minh T, Trần Văn Phước và Lê Văn Hiếu đang nằm ngủ ở hành lang Bệnh viện An Phước Sài Gòn. Do không có tiền tiêu xài nên D nảy sinh ý định vào Công ty TNHH MTV Bao bì Phước Hiệp Thành lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định, D rủ Nguyễn Minh T, Phước và Hiếu cùng đến phía sau Công ty TNHH MTV Bao bì Phước Hiệp Thành, D cùng Phước và Nguyễn Minh T leo vào Công ty để tìm tài sản lấy trộm, còn Hiếu đứng ngoài trông chừng khi nào D, Phước và T lấy được tài sản thì sẽ hỗ trợ đưa ra bên ngoài. Khi vào được bên trong Công ty thì D, Phước và T tiếp tục leo qua lỗ thông gió để vào nhà kho của Công ty, T đứng chỗ lỗ thông gió đợi D và Phước lấy tài sản đưa cho T, T sẽ chuyển ra ngoài cho Hiếu. D và Phước đi xung quanh nhà kho để tìm tài sản thì Phước phát hiện có 01 máy hàn màu cam, 01 máy cắt màu xanh và 01 mô tơ màu xanh nằm trong góc cửa nhà kho rồi cùng D đưa lên lỗ thông gió cho T, T mang ra cửa rào đưa cho Hiếu chuyển ra ngoài. Sau đó, D và Phước tiếp tục đi vào khu văn phòng của Công ty thì phát hiện văn phòng không khóa cửa nên cả hai mở cửa đi vào bên trong, thấy 04 bộ máy vi tính để trên bàn làm việc, D và Phước tháo dây và chuyển ra bên ngoài cho T. D và Phước tiếp tục tìm tài sản nhưng không thấy nên ra ngoài vị trí của T cùng T chuyển tài sản ra ngoài cho Hiếu. Sau đó D, T, Phước và Hiếu tiến hành cất giấu các tài sản trộm được. Đến 06 giờ 00 phút ngày 30-4-2020, D, T, Phước và Hiếu mang máy cắt và máy hàn đi tìm nơi tiêu thụ nhưng chưa tìm được nên các đối tượng tiếp tục cất giấu. Đến 07 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc D, T, Phước và Hiếu đang ngồi chờ, thì nhìn thấy lực lượng Công an phường K tuần tra nên D, T, Phước và Hiếu bỏ chạy thì bị giữ lại và mời về trụ sở công an làm việc. Qua điều tra, D, T, Phước và Hiếu Ki nhận trộm tài sản của Công ty TNHH MTV Bao bì Phước Hiệp Thành và chỉ địa điểm cất giấu tài sản.

Tại Công an phường K: D Ki nhận trước đó vào khoảng 00 giờ 00 phút sáng ngày 27-4-2020, D đi bộ một mình đến phía sau Công ty TNHH MTV Bao bì Phước Hiệp Thành rồi trèo tường vào Công ty lấy trộm được 02 cuộn dây

điện cũ màu vàng (không rõ đặc điểm, kiểu loại) và 01 bao tải sắt vụn (gồm hỗn hợp ốc vít, các mẫu sắt hộp tròn, sắt hộp vuông đã bị cắt nhỏ) cất giấu. Đến khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, D đã bán 01 cuộn dây điện và 01 bao tải sắt vụn trên cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch) chạy xe đạp thu mua phế liệu dạo trên đường gần dốc Cầu Khánh Vân, D bán được số tiền là 370.000 đồng, số tiền này D đã tiêu xài hết.

Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 28-4-2020, D gặp Nguyễn Văn T, L và K tại bãi đất trống gần khu vực Cây xăng Thống Nhất thuộc phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, D rủ Nguyễn Văn T, L và K đến Công ty TNHH MTV Bao bì Phước Hiệp Thành để trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì tất cả đồng ý. Sau đó, D, Nguyễn Văn T, L, K cùng nhau đi bộ đến phía sau Công ty rồi D, L, Nguyễn Văn T leo tường đột nhập vào bên trong Công ty, còn K đứng bên ngoài tường rào của Công ty để canh giới và đợi L và D, T trộm được tài sản gì sẽ chuyển ra ngoài cho K. Khi vào được bên trong Công ty, D và L đi đến khu sản xuất lấy trộm được 01 máy khoan cầm tay màu xanh đen hiệu BOSCH, 01 máy khoan cầm tay màu xanh đen hiệu TRAKITA, 01 máy cắt cầm tay màu đỏ hiệu MAKTEC, 01 máy khoan màu xanh đen hiệu KINPO, 01 bộ mở khóa lục giác hiệu ASAKI, 01 mô tơ màu xám đen và một số khối kim loại lớn là bộ phận trong dây chuyền của máy làm thanh nẹp giấy của Công ty. Sau khi lấy trộm được số tài sản trên và mang ra ngoài Công ty, D, Nguyễn Văn T, L, K mang đi cất giấu các khối kim loại tại bụi cỏ cách tường rào Công ty khoảng 10m và mang các loại máy nêu trên cất giấu ở các bãi đất trống cách Công ty khoảng 500m, quá trình di chuyển các tài sản ra khỏi Công ty, do có 01 khối kim loại hình tròn có kích thước lớn và trọng lượng nặng nên D và L bỏ lại bên đường gần Công ty. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày 28-4-2020, L và Nguyễn Văn T mang 01 máy khoan cầm tay màu xanh đen hiệu BOSCH, 01 máy khoan cầm tay màu xanh đen hiệu MAKITA, 01 máy cắt cầm tay màu đỏ hiệu MAKTEC, 01 máy khoan màu xanh đen hiệu KINPO, 01 bộ mở khóa lục giác hiệu ASAKI, 01 mô tơ màu xám đen đến tiệm điện cơ Thuận Phát do Nguyễn Thanh Thuận (sinh năm 1996, địa chỉ: khu phố Khánh Vân, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương) bán được 1.000.000 đồng rồi chia nhau tiêu xài hết. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số 54HA-1079 chở D mang theo các khối kim loại lấy trộm được đi đến cơ sở thu mua bán phế liệu của Nguyễn Công Yển (sinh năm 1974, HKTT: xã Tây Hồ, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: khu phố Khánh Vân, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương) để bán các khối kim loại và cân được 91kg, bán theo giá phế liệu được số tiền là 455.000 đồng và chia nhau tiêu xài hết. Đến ngày 29-4-2020, Yển đã bán lại cho một người khách qua đường (không rõ lai lịch) một số khối kim loại có trọng lượng 46kg với giá 267.000 đồng, riêng các khối kim loại còn lại, ông Yển tự nguyện giao nộp cho Công an phường K.

Công an phường K tiến hành thu giữ vật chứng gồm: 01 (một) máy cắt hiệu Maxpro; 01 (một) máy hàn hiệu Jasic; 01 (một) mô tơ loại 1HP; 01 (một)

cuộn dây điện hiệu Cadivi (loại 2x1.5) dài 180m, 04 (bốn) thùng CPU hiệu VSP; 02 (hai) màn hình vi tính hiệu LG loại 20inch; 02 (hai) màn hình vi tính hiệu Samsung loại 20inch (do Lê Ngọc D, Nguyễn Minh T, Trần Văn Phước và Lê Văn Hiếu giao nộp), 01 con quay bằng kim loại và 05 khối kim loại (BL 92) (do Nguyễn Công Yên giao nộp); 01 (một) máy khoan cầm tay màu xanh đen hiệu BOSCH, 01 (một) máy khoan cầm tay màu xanh đen hiệu MAKITA, 01 (một) máy cắt cầm tay màu đỏ hiệu MAKTEC, 01 (một) máy khoan màu xanh đen hiệu KINPO, 01 (một) bộ mở khóa lục giác hiệu ASAKI, 01 (một) mô tơ hiệu Hồng Ký màu xám đen (BL93) (do Nguyễn Hoàng Nhi giao nộp); 01 xe mô tô biển số 54HA-0179 (do Lê Minh K giao nộp).

Công an phường K tiến hành lập hồ sơ ban đầu và chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh Bình Dương thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 178/KLTS – TTHS ngày 08-5-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã T kết luận:

+ 01 máy khoan Makita HP 1630, màu xanh O16mm, O13mm, 710W, đã qua sử dụng có giá trị 860.000 đồng.

+ 01 máy khoan BOSCH GSB 13 RE 3601B271KO, màu xanh, 650W, O13mm, đã qua sử dụng có giá trị 1.100.000 đồng.

+ 01 máy khoan KINPO màu xanh, Mod 395 Type Code 80, 280W, F0130395FM, đã qua sử dụng có giá trị 860.000 đồng.

+ 01 máy cắt cầm tay Makita Maktec MT961, màu đỏ, O100mm, 570W, đã qua sử dụng có giá trị 1.000.000 đồng.

+ 01 mô tơ màu xám đen, hiệu Hồng Ký M0.514VS, 375W S2 15mm, đã qua sử dụng có giá trị 670.000 đồng.

+ 01 bộ khóa ốc ASAKI, màu bạc gồm: 01 thanh kim loại hình trụ, dài 12.5cm; 01 thanh kim loại hình trụ, dài 25cm; 01 thanh kim loại hình trụ, dài 25cm; 13 đầu mở khóa ốc hình trụ các kích cỡ từ 8mm đến 20mm; 09 đầu mở khóa ốc các kích cỡ 10mm, 12mm, 14mm, 15mm, 17mm, 19mm, 24mm, 27mm, 32mm đã qua sử dụng có giá trị 650.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản bị chiếm đoạt là 5.140.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 269/KLTS – TTHS ngày 30-7-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã T kết luận:

+ 01 con quay bằng kim loại màu bạc, hình thoi chu vi 62cm, dài 47cm, trọng lượng 17 kg, đã qua sử dụng, có giá trị 102.000 đồng.

+ 01 khối kim loại màu bạc, hình thoi 47cm, trọng lượng 15kg, đã qua sử dụng có giá trị 90.000 đồng.

+ 01 khối kim loại hình tam giác màu bạc, đáy 17cm, cạnh 12cm, trọng lượng 1,5kg đã qua sử dụng có giá trị 9.000 đồng.

+ 01 khối kim loại hình chữ T màu xám đen, dài 8cm, rộng 6cm. trọng lượng 2,8kg, đã qua sử dụng có giá trị 16.800 đồng.

+ 01 khối kim loại hình hộp chữ nhật màu bạc, dài 22cm, rộng 09cm, trọng lượng 3,2kg, đã qua sử dụng có giá trị 19.200 đồng.

+ 01 khối kim loại màu bạc, trọng lượng 5,4kg, đã qua sử dụng có giá trị 32.400 đồng.

Tổng giá trị các tài sản bị chiếm đoạt là 269.400 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 179KLTS – TTHS ngày 08-5-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã T kết luận:

+ 02 màn hình máy tính SamSung, có giá trị 1.300.000đồng/01 màn hình; 02 x 1.300.000 đồng = 2.600.000 đồng.

+ 02 màn hình máy tính LG; có giá trị 1.300.000đồng/01 màn hình; 02 x 1.400.000 đồng = 2.800.000 đồng.

+ 04 thùng máy tính để bàn vỏ máy hiệu VSP (CPU, trong đó 02 thùng máy tính có giá trị 2.850.000 đồng/01 thùng; 02 thùng máy tính có giá trị 2.950.000 đồng/01 thùng; 02 x 2.850.000 đồng = 5.700.000 đồng; 02 x 2.950.000 đồng = 5.900.000 đồng.

+ 01 máy hàn nhãn hiệu JASIC có giá trị 2.500.000 đồng.

+ 01 máy cắt MAXPRO MPBCO355 có giá trị 2.350.000 đồng,

+ 01 mô tơ điện màu xanh D không rõ nhãn hiệu có giá trị 750.000 đồng.

+ 01 cuộn dây điện màu xanh có giá trị 810.000 đồng.

Tổng giá trị các tài sản bị chiếm đoạt là 23.410.000 đồng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SAVI, màu đỏ, biển số 54HA-0179. Kết quả điều tra xác định xe do bà Phan Thị Mai, sinh năm: 1976, HKTT: ấp Minh Hòa, xã Đông Hòa, huyện An Minh, Kiên Giang là mẹ ruột của bị cáo Lê Minh K mua vào ngày 09-02-2020 với giá 2.900.000 đồng. Ngày 21-7-2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 63 trả lại xe mô tô trên cho bà Mai.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 11-5-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 63 trả lại các tài sản bị chiếm đoạt cho ông Lê Văn Khôi, sinh năm 1978, địa chỉ: khu phố Khánh Vân, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương là đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV Bao bì Phước Hiệp Thành, ông Khôi đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì khác. Ông Nguyễn Công Yên yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 189/CT-VKSTU ngày 23 tháng 9 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo:

- Lê Ngọc D và Đặng Nhật L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Lê Minh K về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và Chương XII Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc D từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Nhật L từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh K từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Minh K là ông Nguyễn Văn Hiền trình bày: Thống nhất với cáo trạng và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa và trình bày bổ sung khi bị cáo K phạm tội, bị cáo K chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo K.

Các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn T, Đặng Nhật L và Lê Minh K nói lời sau cùng: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo nhận thấy được hành vi đã thực hiện là sai trái, các bị cáo ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị

xã T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa: Các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn T, Đặng Nhật L và Lê Minh K Ki nhận:

Ngày 28-4-2020, tại Công ty TNHH MTV Bao bì Phước Hiệp Thành thuộc khu phố Khánh Vân, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn T, Đặng Nhật L và Lê Minh K đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty TNHH MTV Bao bì Phước Hiệp Thành lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt: 01 máy khoan Makita HP 1630, màu xanh O16mm, O13mm, 710W; 01 máy khoan BOSCH GSB 13 RE 3601B271KO, màu xanh, 650W, O13mm; 01 máy khoan KINPO màu xanh, Mod 395 Type Code 80, 280W, F0130395FM; 01 máy cắt cầm tay Makita Maktec MT961, màu đỏ, O100mm, 570W; 01 mô tơ màu xám đen, hiệu Hồng Ký M0.514VS, 375W S2 15mm; 01 bộ khóa ốc ASAKI, màu bạc gồm: 01 thanh kim loại hình trụ, dài 12.5cm; 01 thanh kim loại hình trụ, dài 25cm; 01 thanh kim loại hình trụ, dài 25cm; 13 đầu mở khóa ốc hình trụ các kích cỡ từ 8mm đến 20mm; 09 đầu mở khóa ốc các kích cỡ 10mm, 12mm, 14mm, 15mm, 17mm, 19mm, 24mm, 27mm, 32mm. Theo kết luận định giá tài sản, các tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 5.409.400 đồng.

Ngày 30-4-2020, tại Công ty TNHH MTV Bao bì Phước Hiệp Thành thuộc khu phố Khánh Vân, phường K, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Ngọc D cùng Trần Văn Phước, Nguyễn Minh T và Lê Văn Hiếu đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của Công ty TNHH MTV Bao bì Phước Hiệp Thành lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt: 02 màn hình hình máy tính Sam Sung; 02 màn hình máy tính LG; 04 thùng máy tính để bàn vỏ máy hiệu VSP (CPU); 01 máy hàn nhãn hiệu JASIC; 01 máy cắt MAXPRO MPBCO355, 01 mô tơ điện màu xanh D không rõ nhãn hiệu và 01 cuộn dây điện màu xanh. Theo kết luận định giá tài sản, các tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt có tổng giá trị là 23.410.000 đồng.

Lời Ki của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời Ki của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, Kết luận định giá tài sản, nội dung bản Cáo trạng và diễn biến tại phiên tòa.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Lê Ngọc D, Đặng Nhật L và Lê Minh K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.



Đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo T có 03 (ba) tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đối hành vi của Trần Văn Phước, Nguyễn Minh T, Lê Văn Hiếu cùng với Lê Ngọc D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do Phước và Hiếu chưa đủ 14 tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T không xử lý hành vi trộm cắp tài sản. Riêng đối với Nguyễn Minh T đủ 14 tuổi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T đã ra Quyết định xử lý hành chính số 83/CATU-QĐXPHC ngày 30-7-2020 với hình thức cảnh cáo.

[4] Xét thấy, T hình an ninh trật tự trên địa bàn thị xã T diễn biến phức tạp, do ý thức chấp hành pháp luật kém, gây thiệt hại về tài sản của công dân, cơ quan, tổ chức. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm để tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội nhằm giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét toàn diện các T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

- Về T tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Ngọc D bị áp dụng T tiết “phạm tội hai lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về T tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn Ki báo được hưởng T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với các bị cáo Đặng Nhật L và Lê Minh K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng T tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Đã được xử lý đúng quy định pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, ông Nguyễn Công Yển tự nguyện rút yêu cầu bồi thường về dân sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy việc rút yêu cầu của ông Yển là hoàn toàn tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn T, Đặng Nhật L và Lê Minh K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Ngọc D 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-5-2020.

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-5-2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Nhật L 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02-5-2020.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 101 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Minh K 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1, 3 Điều 21; khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Các bị cáo Lê Ngọc D, Nguyễn Văn T, Đặng Nhật L, Lê Minh K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thanh Sơn**

